

UBND HUYỆN HOÀNG HÓA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG TĐ-KT Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /KH-HĐTĐKT

Hoàng Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2017

KẾ HOẠCH
Công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2016-2020

Thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và Kế hoạch 05 năm (2016-2020) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Nghị quyết Đại hội huyện Đảng bộ lần thứ XXVI, nhiệm kỳ 2016-2020; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 09/01/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác Thi đua, Khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa trong tình hình mới.

Hội đồng Thi đua, Khen thưởng huyện ban hành Kế hoạch về công tác thi đua, khen thưởng giai đoạn 2016-2020 với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân trong huyện. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước nhằm phát huy hết lợi thế, tiềm năng và huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo động lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững quốc phòng - an ninh, Kế hoạch 05 năm giai đoạn (2016-2020) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXVI, thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ, các ngày kỷ niệm lớn của huyện, của tỉnh của đất nước giai đoạn 2016-2020.

II. NỘI DUNG

1. Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua, triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tổ chức phong trào thi đua xuyên suốt giai đoạn 2016-2020 và triển khai các phong trào thi đua theo chuyên đề, đột xuất với các nội dung phong phú với các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ Chính trị của huyện, đột phá về phát triển kinh tế-xã hội của huyện.

1.1. Phát động các phong trào thi đua theo chuyên đề gắn với các ngày lễ, các ngày kỷ niệm lớn của huyện, của tỉnh, của đất nước.

- Năm 2017: Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, nhân kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh- Liệt sĩ 27/7 (27/7/1947-2017).

- Năm 2018: Kỷ niệm 70 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua Ái quốc - ngày truyền thống thi đua yêu nước (11/6/1948-11/6/2018).

- Năm 2019: Kỷ niệm 75 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và 30 năm ngày Hội Quốc phòng toàn dân 22/12.

- Năm 2020: Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/02/ và 45 năm ngày chiến thắng 30/4, 130 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5, 75 năm ngày Quốc khánh 02/9, chào mừng Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Thi đua yêu nước.

1.2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, phong trào “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào xây dựng công dân kiểu mẫu, gia đình, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, xã kiểu mẫu theo Quyết định số 488/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh và trình tự thủ tục xét, công nhận các danh hiệu kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương, đất nước giai đoạn 2014-2020. Thực hiện các phong trào thi đua với việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị.

1.3. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Cụm thi đua, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Cụm trưởng, Cụm phó. Xây dựng các tiêu chí phù hợp, cụ thể với đặc thù riêng của cụm thi đua và theo yêu cầu của các cơ quan, đơn vị. để chấm điểm, bình xét thi đua, suy tôn đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các điển hình tiên tiến.

2.1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, làm tốt việc phát hiện, bồi dưỡng và nhân điển hình tiên tiến, quan tâm chú trọng các mô hình mới, nhân tố mới.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác Thi đua, Khen thưởng; biểu dương, tôn vinh, nhân điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua “Gương người tốt, việc tốt” trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tổ chức ký kết Chương trình phối hợp giữa Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện với các đoàn thể huyện về đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến tiêu biểu.

- Các cơ quan, đơn vị, các ban, phòng, ngành, các đoàn thể huyện xây dựng chương trình, kế hoạch, lộ trình khen thưởng của đơn vị mình. Làm tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền các nhân tố mới, điển hình mới trong đơn vị.

- Đài truyền Thanh huyện tăng cường thời lượng, mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, giới thiệu về các phong trào thi đua yêu nước “Gương người tốt, việc tốt” để biểu dương tạo sức lan tỏa lớn trong nhân dân.

2.2. Tổ chức hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến:

- Năm 2017: Ngày 13/10 là ngày doanh nhân Việt Nam và ngày 11/6 là Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua Ái quốc. Biểu dương tôn vinh Công dân kiêu mẫu, tập thể kiêu mẫu.

- Năm 2018:

+ Tổng kết 05 năm và biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng Công dân kiêu mẫu, gia đình, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, xã, thị trấn kiêu mẫu” theo Quyết định số 488/2014/QĐ-UBND ngày 17/02/2014 của UBND tỉnh.

+ Tổ chức tôn vinh, biểu dương các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước nhân kỷ niệm 70 năm Bác Hồ ra lời kêu gọi thi đua Ái quốc (11/6/1948-11/6/2018).

- Năm 2020:

+ Tổng kết 10 năm và biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”.

+ Tổ chức biểu dương, tôn vinh các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2016-2020.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong huyện.

3.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng. Đánh giá kết quả tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng, đề xuất, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 06 tháng và 01 năm, thảo luận cho ý kiến các nội dung nhằm nâng cao chất lượng công tác của Hội đồng thi đua, khen thưởng. Xem xét, thảo luận, bỏ phiếu đề nghị công nhận Đề tài, sáng kiến cấp huyện và đề nghị tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo luật định.

3.2. Nêu cao vai trò, trách nhiệm của các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng, Hội đồng khoa học - sáng kiến, đôn đốc chỉ đạo thực hiện công tác khen thưởng đảm bảo kịp thời, đúng quy định, quan tâm đến công nhân, nông dân, người lao động trực tiếp, chú trọng đến các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong điều kiện khó khăn.

4. Sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng.

- Nội dung: Hàng năm sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và công tác thi đua, khen thưởng trong năm, triển khai các nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm và năm sau.

- Thời gian thực hiện:

+ Sơ kết: Tháng 6 hàng năm

+ Tổng kết: Tháng 12 hàng năm

5. Thực hiện quản lý Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

5.1. Tham mưu cho Huyện ủy, HĐND, UBND huyện ban hành Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng.

5.2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

5.3. Xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng năm về việc tổ chức triển khai các phong trào thi đua và thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng. Tổ chức đoàn kiểm tra, giám sát tại các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị.

6. Tổ chức Hội nghị Điển hình tiên tiến và Đại hội thi đua yêu nước lần thứ IX.

6.1. Tham mưu Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện ban hành kế hoạch và thành lập Ban tổ chức Đại hội (Tháng 12 năm 2020). Báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

6.2. Chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến.

- Xây dựng, ban hành kế hoạch tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị.

- Chọn đơn vị chỉ đạo Hội nghị điển (Điển hình) để rút kinh nghiệm chỉ đạo các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị trong huyện.

- Phân công các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện dự, chỉ đạo Hội nghị điển.


6.3. Tổ chức, triển khai, phân công nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch tổ chức Hội nghị.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

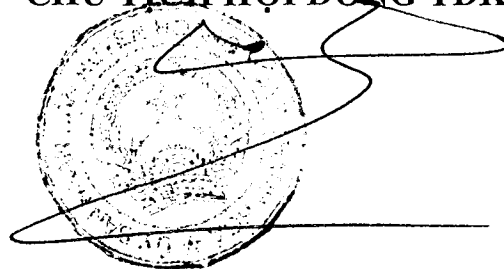
1. Căn cứ kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ được phân công, Hội đồng thi đua, khen thưởng các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị, các đoàn thể, doanh nghiệp ban hành kế hoạch hoạt động theo từng năm, giai đoạn báo cáo UBND huyện (qua phòng Nội vụ) để theo dõi.

2. Phòng Nội vụ (Là cơ quan thường trực của HĐTD-KT huyện). Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn, các đoàn thể, Hội cấp huyện thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban thi đua, khen thưởng tỉnh (B/c);
- Thường trực HU, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chủ tịch UBND 43 xã, thị trấn;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Chủ tịch Hiệp Hội Doanh nghiệp huyện;
- Các thành viên HĐTD-KT huyện;
- Lưu: VT, HĐTD-KT huyện; 

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TĐKT



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Đức Giang

Số: 02/HD-HĐTĐKT

Hoàng Hóa, ngày 12 tháng 5 năm 2017

HƯỚNG DẪN

**Chấm điểm phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2017
đối với các xã, thị trấn**

Để làm cơ sở cho Hội đồng Thi đua-Khen thưởng huyện và các đơn vị trong Cụm thi đua đánh giá chính xác phong trào thi đua của từng đơn vị, Hội đồng TĐKT huyện hướng dẫn nội dung Bảng chấm điểm cho các xã, thị trấn như sau:

A. CÁC NỘI DUNG, TIÊU CHÍ THI ĐUA

I. THI ĐUA PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH (550 điểm):

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm	Kết quả đạt được			Điểm chuẩn nếu đạt KH	Điểm tự chấm
				Đạt và vượt	90% đến < 100%	< 90%		
A	Các chỉ tiêu PT Kinh tế-Xã hội						360	
1.	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%					60	
2.	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng					60	
3.	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Triệu đồng					40	
4.	Giảm tỷ lệ hộ nghèo	%					40	
5.	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia (đạt cả 3 trường: MN, TH, THCS tương ứng với điểm quy định)	%					40	
6.	Xã, thị trấn đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	%					45	
7.	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%					10	
8.	Tổng vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng		Đạt và vượt	90% đến < 100%	< 90%		

				20	15	10	20	
9.	Tỷ lệ làng, phố, cơ quan được công nhận danh hiệu đơn vị văn hóa	%		90 đến 100%	80 đến < 90%	< 80%		
				15	10	7	15	
10.	Tỷ lệ Gia đình Kiểu mẫu	%		Trên 20 %	10 đến < 20%	< 10%		
				15	10	5	15	
11.	Có học sinh đạt giải (nhất, nhì, ba).			Quốc gia	Tỉnh	Huyện		
				15	10	5	15	

TT	Nội dung thi đua	Số điểm tương ứng với mỗi loại			Điểm tự chấm
		Tốt	Khá	Trung bình	
B	Công tác quốc phòng - an ninh	80	43	22	
1.	Công tác quốc phòng quân sự địa phương	40	30	17	
1.1	Công tác tuyển, giao quân	25	20	10	
1.2	Công tác giáo dục quốc phòng, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và các đối tượng khác.	15	10	7	
2.	Đảm bảo An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn	40	13	5	
2.1	Không có vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người.	Không có 20	Có 0		
2.2	Tỷ lệ điều tra phá án so với số vụ xảy ra trên địa bàn xã, thị trấn	100% 10	80 đến < 100% 8	< 80% 5	
2.3	Số vụ trọng án so với năm trước	Không để xảy ra trọng án hoặc giảm 10	Giữ nguyên 5	Tăng so với năm trước 0	
C	Thực hiện an toàn giao thông	30	22	15	
1.	Các đợt ra quân thực hiện ATGT (đảm bảo hành lang ATGT, cưỡng chế, chống lấn chiếm)	15	12	10	
2.	Số vụ TNGT; số người chết; bị thương so với năm ngoái	Nếu giảm cả 3 tiêu chí	Nếu tăng 1 tiêu chí	Nếu tăng từ 2 - 3 tiêu chí	

		15	10	5	
D	Thực hiện cải cách hành chính	40	30	20	
1.	Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008 trong đơn vị hành chính cấp xã.	100%	95% đến < 100%	< 95%	
		20	15	10	
2.	Thực hiện bộ thủ tục hành chính cấp xã	100%	95% đến < 100%	< 95%	
		20	15	10	
E	Thực hành tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí	40	30	20	
1.	Có xây dựng chương trình, kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả	20	15	10	
2.	Kết quả thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí	20	15	10	

II. THỰC HIỆN CÁC CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH CỦA ĐẢNG VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ (200 điểm)

TT	Nội dung thi đua	Số điểm tương ứng với mỗi loại			Điểm tự chấm
		Tốt	Khá	Trung bình	
		200	158	106	
1	Tổ chức học tập, quán triệt triển khai các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước	50	38	26	
1.1	Tổ chức học tập, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước kịp thời, hiệu quả.	25	20	15	
1.2	Các biện pháp tuyên truyền mới (Nội dung, hình thức có hiệu quả cao).	13	10	6	
1.3	Hiệu quả quản lý, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	12	8	5	
2	Tổ chức có hiệu quả, có nhiều cách làm và mô hình hay để tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.	50	40	20	
2.1	Các cấp ủy Đảng, chính quyền có Nghị quyết, Chỉ thị, kế hoạch triển khai thực hiện.	Cấp ủy và chính quyền 20	Cấp ủy hoặc chính quyền 15	Không có 0	

2.2	Kết quả thực hiện và có các mô hình, điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh rõ nét.	30	25	20	
3	Cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh	Đạt 50	Không đạt 0		
4	Tỷ lệ tổ chức đoàn thể vững mạnh.	80% trở lên 50	70 đến 79% 40	< 70% 30	

III. THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG (200 điểm)

TT	Nội dung thi đua	Số điểm tương ứng với mỗi loại			Điểm tự chấm
		Tốt	Khá	Trung bình	
		200	111	45	
1	Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng	45	26	4	
1.1	Tham mưu cho cấp uỷ Đảng, UBND xã ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng.	Có văn bản của Đảng uỷ và UBND xã 10	Có văn bản của Đảng uỷ hoặc UBND xã 7	Không có 0	
1.2	Có quy chế công tác thi đua, khen thưởng; Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Quy chế Hội đồng Khoa học sáng kiến cấp xã	Có 3 Quy chế 10	Có từ 1 đến 2 Quy chế 7	Không có Quy chế 0	
1.3	Có xây dựng cơ chế, chính sách mới về công tác thi đua, khen thưởng	2 cơ chế, chính sách trở lên 10	1 cơ chế, chính sách 5	Không có 0	
1.4	Có quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã, phường, thị trấn	90% trở lên số thôn, làng, phố, các tổ chức đoàn thể có	80% đến < 90% số thôn, làng, phố, các tổ chức đoàn thể có	< 80% số thôn, làng, phố, các tổ chức đoàn thể có	

		7	5	3	
1.5	Xây dựng quỹ thi đua, khen thưởng ngay từ đầu năm	8	2	1	
2	Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng	15	10	5	
2.1	Công tác thẩm định hồ sơ khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, chính xác, báo cáo đúng thời gian quy định	10	7	3	
2.2	Hồ sơ đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng quy định	5	3	2	
3	Thực hiện chương trình phối hợp	10	8	5	
	Có chương trình phối hợp với các đoàn thể trong đơn vị và thực hiện có hiệu quả	Có 3 Chương trình phối hợp trở lên 10	Có 2 Chương trình phối hợp 8	Có 1 Chương trình phối hợp 5	
4	Tổ chức, triển khai các phong trào thi đua do tỉnh, huyện phát động	65	29	12	
4.1	Tổ chức hội nghị phát động thi đua, ký kết giao ước thi đua cấp xã triển khai các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, theo chuyên đề	Tổ chức 10		Không tổ chức 0	
4.2	Tổ chức phân Cụm thi đua trong đơn vị	Có Quyết định 8		Không có QĐ 0	
4.3	Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua yêu nước do tỉnh, huyện phát động	10	7	3	
4.4	Tổ chức phong trào thi đua “xây dựng công dân, gia đình, tập thể kiểu mẫu”	19	10	4	
	- Ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện	Có văn bản của cấp ủy và chính quyền 4	Có văn bản của cấp ủy hoặc chính quyền 2	Không có văn bản 0	
	- Tỷ lệ công nhận danh hiệu công dân kiểu mẫu, gia đình kiểu mẫu, thôn, làng phổ kiểu mẫu	4% trở lên 12	3% đến < 4% 8	< 3% 4	
	- Tổ chức Hội nghị biểu dương, khen thưởng.	Có tổ chức 3		Không tổ chức 0	

4.5	Tích cực tham gia phong trào thi đua “Chung sức xây dựng nông thôn mới”.	18	12	5	
	- Số tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt được năm 2017.	3 TC trở lên 18	2 TC 12	1 TC 5	
5	Sơ kết, tổng kết, công tác thi đua khen thưởng năm.	Có tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết 10	Không tổ chức hội nghị sơ kết hoặc tổng kết 5	Không sơ kết và tổng kết 0	
6	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.	15	11	7	
6.1	Có kế hoạch và tiến hành công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác thi đua, khen thưởng tại đơn vị	7	5	3	
6.2	Giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo theo thẩm quyền	90% đến 100% 8	80% đến < 90% 6	< 80% 4	
7	Phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến; biện pháp, giải pháp xây dựng, tuyên truyền và nhân điển hình	20	14	8	
7.1	Có hướng dẫn, kế hoạch tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng các điển hình tiên tiến	10	7	4	
7.2	Tổ chức tuyên dương và khen thưởng các điển hình tiên tiến.	10	7	4	
8	Tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng; công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng	10	8	4	
8.1	Xã, thị trấn có cử cán bộ phụ trách làm công tác thi đua, khen thưởng.	5	4	2	
8.2	Triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ thôn, phố về công tác thi đua, khen thưởng ở cơ sở.	5	4	2	
9	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo	Thực hiện đầy đủ 10	Không thực hiện đầy đủ thì trừ theo quy định của Hướng dẫn chấm điểm		

B. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM

I. VỀ HỒ SƠ, TÀI LIỆU, SỐ LIỆU PHỤC VỤ CHO VIỆC CHẤM ĐIỂM

1. Hồ sơ, tài liệu gồm.

- Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2017.
- Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của đơn vị tại kỳ họp HĐND xã, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) phiên cuối năm.
- Nghị quyết của HĐND xã về việc phê duyệt kết quả việc thực hiện các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017.
- Báo cáo và kết quả xếp loại tổ chức cơ sở Đảng .
- Báo cáo và kết quả xếp loại của MTTQ và các tổ chức đoàn thể cấp xã.
- Bảng tự chấm điểm của đơn vị.
- Các tài liệu khác liên quan đến công tác chấm điểm.

2. Về số liệu.

Các số liệu được ghi trong Báo cáo của UBND xã hoặc trong Nghị quyết của HĐND xã. Những số liệu không có trong các báo cáo trên thì phải có văn bản hoặc tài liệu khác chứng minh cụ thể.

II. NGUYÊN TẮC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM

Tổng số điểm chấm thi đua là: 1.000 điểm.

Trong đó: Điểm thực hiện 3 nội dung thi đua là: 950 điểm, điểm thưởng là: 50 điểm.

1. Nguyên tắc chấm điểm.

Căn cứ vào Báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2017 của đơn vị, Báo cáo về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân các xã tại kỳ họp HĐND phiên cuối năm, Nghị quyết của HĐND về việc phê duyệt kết quả thực hiện các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 và các văn bản có liên quan;

1.1. Đối với các chỉ tiêu định lượng: Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và Báo cáo của UBND xã được HĐND xã thông qua, Báo cáo có liên quan.

1.2. Đối với các chỉ tiêu định tính: Trên cơ sở đăng ký giao ước thi đua, thang điểm và phương pháp chấm điểm đã được Cụm thi đua thống nhất và ký kết thực hiện trong năm; đồng thời căn cứ vào hiệu quả của các nội dung hoạt động, các đơn vị tự chấm điểm cho phù hợp.

2. Phương pháp chấm điểm.

2.1. Kết quả điểm thi đua của từng đơn vị trong Cụm thi đua: Là điểm của các đơn vị sau khi Trưởng Cụm, Phó Trưởng cụm tổng hợp, rà soát, trao đổi, thống nhất với các đơn vị thành viên.

2.2. Đối với các tiêu chí định lượng: Thực hiện đạt bao nhiêu % KH thì đạt số % điểm tương ứng điểm chuẩn của tiêu chí đó, nhưng tổng điểm tăng thêm hoặc giảm không quá 10% tổng số điểm chuẩn của tiêu chí đó.

- Về tiêu chí đánh giá phong trào xây dựng nông thôn mới, cuối năm xã phải có báo cáo đánh giá công tác phong trào xây dựng nông thôn mới.

- Về tiêu chí giảm tỷ lệ hộ nghèo: Tỷ lệ thực hiện bằng hoặc cao hơn tỷ lệ kế hoạch thì được gọi là đạt hoặc vượt kế hoạch; ngược lại nếu tỷ lệ thực hiện thấp hơn tỷ lệ kế hoạch là chưa đạt kế hoạch.

- Về tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng: Tỷ lệ thực hiện bằng hoặc thấp hơn tỷ lệ kế hoạch thì được gọi là đạt hoặc vượt kế hoạch; ngược lại nếu tỷ lệ thực hiện cao hơn tỷ lệ kế hoạch là chưa đạt kế hoạch.

2.3. Đối với các chỉ tiêu định tính: Các đơn vị tự chấm trên cơ sở căn cứ vào hiệu quả của các nội dung hoạt động của đơn vị và các văn bản do các đoàn thể cấp xã cung cấp.

2.4. Trưởng cụm tổng hợp chấm điểm và báo cáo về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện chậm nhất trong thời gian từ 3 - 5 ngày trước khi tổ chức Hội nghị *(đề nghị các đơn vị thành viên gửi về Trưởng Cụm Bảng tự chấm điểm của đơn vị, các báo cáo và văn bản liên quan đúng thời gian quy định, để có cơ sở tổng hợp báo cáo về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện).*

3. Quy định về một số nội dung điểm thưởng và điểm trừ.

3.1. Điểm thưởng:

- Điểm thưởng trong mỗi tiêu chí ở phần I không quá 10% số điểm đã quy định. Tổng điểm thưởng ở nội dung I tối đa là 25 điểm.

- Đơn vị nào có tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng từ 150% đến < 180% thưởng 5 điểm. Nếu tăng từ 180% đến dưới 200% thưởng 8 điểm; tăng từ 200% trở lên thưởng 10 điểm.

- Thưởng 5 điểm đối với đơn vị có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả nổi bật về công tác thi đua, khen thưởng.

- Thưởng 5 điểm đối với đơn vị thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thi đua, khen thưởng; phát hiện, bồi dưỡng, nhân điển hình tiên tiến.

3.2. Điểm trừ:

- Trừ 5 điểm đối với đơn vị không tham gia đầy đủ các hội nghị về công tác thi đua, khen thưởng do Cụm thi đua tổ chức (lãnh đạo, cán bộ thi đua); Không thực hiện thông tin chế độ báo cáo hoặc báo cáo không kịp thời.

- Trừ 5 điểm đối với đơn vị để xảy ra cháy rừng.

- Trừ 5 điểm đối với đơn vị có vụ việc nổi cộm, phức tạp (Khiếu kiện kéo dài, đông người (Từ 5 người trở lên, thanh tra).

- Trừ 5 điểm đối với đơn vị có cán bộ lãnh đạo chủ chốt (thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý). Có văn bản phê bình của Huyện ủy, UBND huyện .

- Trừ 10 điểm đối với đơn vị tự chấm điểm tăng so với kết quả thực tế từ 21 điểm trở lên; trừ 5 điểm đối với đơn vị tăng từ 15 - 20 điểm; trừ 3 điểm đối với đơn vị tăng dưới 15 điểm.


- Trừ 10 điểm đối với các đơn vị không thực hiện tốt công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân điển hình tiên tiến.

- Trừ 5 điểm đối với các đơn vị không hoàn thành các chỉ tiêu kiểu mẫu.

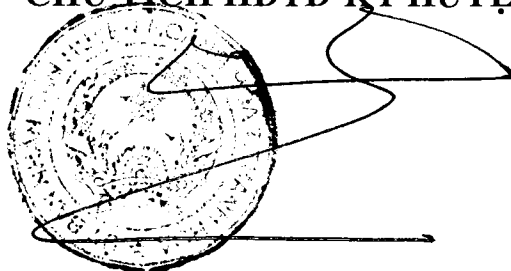
- Đơn vị Trưởng Cụm, Phó Trưởng Cụm: Trừ 5 điểm khi Cụm thi đua phụ trách năm đó chưa ban hành Quy chế hoạt động của Cụm thi đua và không tổ chức đúng, đầy đủ hướng dẫn hoạt động Cụm Thi đua; trừ 5 điểm do không tổ chức tốt hoạt động của Cụm theo quy định.

Trên đây là hướng dẫn chấm điểm phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2017 cho các xã, thị trấn. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc các cụm thi đua báo cáo về Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng huyện để được hướng dẫn, giải đáp kịp thời ./.

Nơi nhận:

- Ban TĐKT tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các phó CT UBND huyện;
- Các thành viên HĐTĐ-KT huyện;
- Chủ tịch UBND 43 xã, thị trấn;
- Cụm trưởng cụm thi đua trong huyện;
- Lưu: HĐTĐ huyện. 

CHỦ TỊCH HĐTĐ-KT HUYỆN



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Đức Giang